

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108 /2023/HSST

Ngày: 28- 12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Anh và bà Đào Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2023/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Thị H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2004

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Mai Ngọc C, sinh năm 1971 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1971.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/10/2023 để nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Tài T, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 2001(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Bùi Sỹ H, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Trần Khả T, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Đại chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ tình cảm với nhau từ trước, nên khoảng 12 giờ ngày 16/5/2023 anh Nguyễn Tài T và Mai Thị H điện thoại, nhắn tin hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ ROSA ở thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Trước đó Mai Thị H cùng bạn gái tên Đào Thị M (cùng quê) cũng đang thuê phòng để nghỉ tại nhà nghỉ ROSA nên H thuê thêm 01 phòng 208 bên cạnh để chờ anh T đến. Khi anh T đến hai người nói chuyện một lúc rồi quan hệ tình dục, sau khi quan hệ xong do anh T nằm ngủ, H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 promax màu trắng của anh T để ở đầu giường bên phải theo hướng từ ngoài vào trong và bên cạnh vị trí H nằm, nên H lấy bỏ vào túi áo và đi ra khỏi phòng, khi đi đến cửa, anh T ngẩng đầu dậy nhìn theo thì H bảo “Anh ngủ đi”, anh T nằm xuống ngủ tiếp. Sau đó H hẹn Mai xuống sảnh nhà nghỉ đợi và gọi cho anh Trần Khả T là lái xe tắc xi đến chở H và Mai rời khỏi nhà nghỉ đi về hướng thành phố Thanh Hóa. Khi đến quán điện thoại của anh Nguyễn Đức C, H bán chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng được 6.000.000đ. H lấy số tiền đó mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen giá 4.950.000đ, số tiền còn lại H trả tiền tắc xi và chi tiêu cá nhân. Ngày 17/5/2023, anh Nguyễn Đức C bán chiếc điện thoại trên cho anh Bùi Sỹ H với giá 7.000.000đ. Sau đó anh H biết được chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp nên đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an. Về phía anh T sau khi thức dậy phát hiện mình bị mất chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng đã đến Công an xã Đồng Tiến để trình báo lại toàn bộ sự việc trên.

Hiện trường xảy ra vụ việc là phòng nghỉ số 208 tại nhà nghỉ ROSA tại thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Phòng nằm ở cuối hành lang tầng 2, bên phải theo lối đi từ cầu thang. Phía bắc giáp phòng số 206, phía Tây giáp đường đi lại giữa tầng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 770/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng thời điểm hiện tại có giá trị: 10.200.000. Ngày 10/10/2023, Mai Thị H đã tự nguyện bồi thường lại cho anh Bùi Sỹ H 7.000.000đ.

Bản cáo trạng số 04/CT- VKS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Mai Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại là Nguyễn Tài T có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra anh T đã nhận

lại được chiếc điện thoại, và anh Bùi Sỹ H đã nhận được tiền bồi thường. Vì vậy anh T, anh H và Anh Nguyễn Đức C đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- + Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- + Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thị H từ 07 tháng đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- + Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xét.

- + Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho anh Nguyễn Tài T 01 chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7plus H có được từ việc bán chiếc điện thoại của anh T, Cơ quan điều tra yêu cầu H giao nộp, tuy nhiên H khai báo đã bị hỏng, nên H vứt bỏ từ tháng 8/2023. Nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

- + Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Do có quan hệ tình cảm từ trước, nên khoảng 12h00 ngày 16/5/2023 anh Nguyễn Tài T và Mai Thị H hẹn nhau đến nhà nghỉ ROSA ở thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thuê phòng

208 và quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, H lợi dụng lúc anh T đang ngủ đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng của anh T để trên đầu giường trị giá 10.200.000đ, rồi rời khỏi nhà nghỉ tìm nơi tiêu thụ lấy tiền 6.000.000đ tiêu xài cá nhân.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất vụ án:* Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi, lười lao động, không có việc làm ổn định, nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác nhằm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục và phòng ngừa C.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tính đến ngày 19/12/2023 bị cáo đang có thai 24 tuần 00 ngày; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, n, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về trách nhiệm hình sự:* Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện nay không có chồng, đang mang thai nên không áp dụng phạt bổ sung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, nên không xét.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, n, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 65; của Bộ luật hình sự;

- *Tuyên bố:* Bị cáo Mai Thị H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- *Xử phạt:* Bị cáo Mai Thị H 7 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì

phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xét.

- *Về vật chứng*: Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho anh Nguyễn Tài T 01 chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu trắng nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7plus H có được từ việc bán chiếc điện thoại của anh T, Cơ quan điều tra yêu cầu H giao nộp, tuy nhiên H khai báo đã bị hỏng, nên H vứt bỏ từ tháng 8/2023. Nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

- *Về án phí và quyền kháng cáo*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; Điều 21; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326.

Buộc bị cáo Mai Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy